# ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN KHOA KHOA HỌC MÁY TÍNH



# BÁO CÁO ĐỒ ÁN CUỐI KÌ MÔN: CẤU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT CHỦ ĐỀ: HAI KÌ THI CODEFORCES (DIV. 2)

Giảng viên: **Nguyễn Thanh Sơn** Sinh viên thực hiện: Hà Văn Hoàng

MSSV: 21520033

Lớp sinh hoạt: KHTN2021

Lớp học: IT003.M21.KHTN2021

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2022

# MỤC LỤC

MỤC LỤC	2
LỜI MỞ ĐẦU	3
PHẦN I. KÌ THI THỨ NHẤT	
1. Mở đầu	
2. Về bài A. Prof. Slim	
3. Về bài B. Dorms War	4
4. Về bài C. Where is the Pizza?	5
5. Về bài D. Very Suspicious	5
6. Minh chứng	
PHẦN II. KÌ THI THỨ HAI	
1. Mở đầu	8
2. Về bài A. Tokitsukaze and All Zero Sequence	
3. Về bài B1. Tokitsukaze and Good 01-String (easy version)	8
4. Về bài C. Tokitsukaze and Strange Inequality	9
5. Về bài D. Tokitsukaze and Strange Inequality	9
6. Minh chứng	10

# LỜI MỞ ĐẦU

Dưới đây là các phần tóm tắt đề, lời giải, bài giải (code) của những bài đã làm được, minh chứng trong hai kì thi có thời gian diễn ra trong khoảng thời gian cho phép thực hiện đồ án với chủ đề hai kì thi Codeforces (Div. 2).

Kì thi thứ nhất là kì thi Codeforces Round #788 (Div. 2), diễn ra vào lúc 21 giờ 35 phút ngày 06 tháng 05 năm 2022.

Kì thi thứ hai là kì thi Codeforces Round #789 (Div. 2), diễn ra vào lúc 21 giờ 35 phút ngày 08 tháng 05 năm 2022.

Tài khoản để dùng cho kỳ thi là tài khoản: hhoangcpascal

Lưu ý: Tất cả các code nằm trong đường link:

https://github.com/hhoangcpascal/Codeforces và cách viết code, cách gọi biến trong code có thể khác so với cách gọi trong lời giải, vì cách gọi trong lời giải giúp dễ hiểu hơn, nhưng về mặt tư tưởng giải thuật thì giống nhau.

# PHẦN I. KÌ THI THỨ NHẤT

## 1. Mở đầu:

Kì thi thứ nhất là kì thi Codeforces Round #788 (Div. 2), với những bài giải được là:

- A. Prof. Slim
- B. Dorms War
- C. Where is the Pizza?
- D. Very Suspicious

Số điểm đạt được: 4331

## 2. Về bài A. Prof. Slim

#### 2.1. Tóm tắt đề

Cho một dãy số có n số nguyên khác 0  $a_1$ ,  $a_2$ , ...,  $a_n$ . Hãy đưa về dãy đã được sắp xếp không giảm với không hoặc một hoặc một và thao tác như sau:

- Chọn hai vị trí i và j  $(1 \le i < j \le n)$  sao cho hai số  $a_i$ ,  $a_j$  khác dấu.
- Hoán đổi dấu của hai số  $a_i$  và  $a_j$ . Ví dụ với  $a_i=3$ ,  $a_j=-2$  thì sau khi hoán đổi thì  $a_i=-3$ ,  $a_2=2$ .

Nhiệm vụ đề ra là cho biết với các thao tác trên thì có thể đưa về dãy được sắp xếp không giảm được không?

## 2.2. Lời giải, bài giải

Thuật toán: Duyệt, hai con trỏ

Với bài này, sử dụng hai con trỏ i,j,i duyệt từ 1 tới n,j duyệt ngược từ n và 1. Với i sao cho  $a_i$  dương, thì ta sẽ chạy j cho tới khi  $j \leq i$  hoặc  $a_j$  âm. Với  $j \leq i$  thì ta thoát do mục đích là đưa dấu âm hết về bên trái dấu dương, còn với  $a_j$  dương thì ra sẽ sắp lại. Sau khi thực hiện xong, ta sẽ kiểm tra xem dãy có không giảm hay không.

Về phần code thì có thể xem tại:

 $\frac{https://github.com/hhoangcpascal/Codeforces/blob/main/Round\%20788\%20(Div. \\ \%202)/A.cpp}{}$ 

## 3. Về bài B. Dorms War

#### 3.1. Tóm tắt đề

Cho một xâu s có độ dài n chỉ gồm các kí tự in thường. Cho k kí tự đặc biệt  $c_1, c_2, ..., c_k$ .

Có một chương trình. Chương trình này mỗi lần chạy sẽ thực hiện các bước sau:

- Liệt kê tất cả các vị trí i sao cho kí tự s[i + 1] là một kí tự đặc biệt.
- Xóa hết tất cả các kí tự ở các vị trí i đã liệt kê ngay cả khi s[i] là một ký tự đặc biệt. Trong trường hợp không có vị trí i nào chương trình sẽ phát ra âm thanh rất khó chịu.
- Những kí tự chưa xóa sẽ được dồn lại và không thay đổi thứ tự.

Ví dụ cho xâu "abdec" và có hai kí tự đặc biệt 'd' và 'c'. Sau khi chạy lần một, thì ta còn xâu "adc", sau khi chạy lần hai thì còn xâu "c". Nếu chạy lần ba thì chương trình sẽ phát ra tiếng kêu khó chịu.

Nhiệm vụ đề ra là tìm số lần chạy tối đa của chương trình sao cho trong suốt quá trình chạy chương trình không phát ra tiếng kêu khó chịu.

#### 3.2. Lời giải, bài giải

Thuật toán: Duyệt hoặc quy hoạch động.

Với bài này, ta có thể sử dụng quy hoạch động như sau: Gọi dp[i] là số lần chạy tối đa để kí tự s[i] bị xóa. Công thức như sau: dp[i] = 1 nếu s[i+1] là kí tự đặc biệt, còn không thì dp[i] = dp[i+1] + 1. Với xâu s bắt đầu từ vị trí 0, ta có thể khởi tạo dp[n-1] = -n để đề phòng trường hợp những kí tự không bao giờ xóa có  $dp \ge 0$ .

Kết quả là  $\max(0, all(dp))$ .

Về phần code, có thể xem tại:

 $\frac{https://github.com/hhoangcpascal/Codeforces/blob/main/Round\%20788\%20(Div. \%202)/B.cpp$ 

#### 4. Về bài C. Where is the Pizza?

#### 4.1. Tóm tắt đề

Cho ba dãy a, b, d có độ dài n. Hai dãy a, b đều là các hoán vị từ 1 tới n và  $d_i$  bằng một trong ba số:  $0, a_i, b_i$ .

Cho dãy c thỏa mãn các điều kiện sau:

- Dãy c là một hoán vị từ 1 tới n.
- Khi  $d_i = 0$ ,  $c_i$  có thể mang giá trị tùy ý. Ngược lại,  $c_i = d_i$ .

Nhiệm vụ đề ra là tìm số lượng dãy c thỏa mãn.

#### 4.2. Lời giải, bài giải

Thuật toán: DFS, BFS, đồ thị.

Với bài toán này, trước tiên ta hãy coi các số từ 1 tới n là các đỉnh,  $a_i$  có cạnh với  $b_i$ . Ta sẽ duyệt nếu  $d_i > 0$  thì sẽ có bao nhiều đỉnh liên thông với đỉnh  $d_i$ , từ đó loại tất cả đỉnh đó ra vì những đỉnh đó sẽ cố định trong dãy c. Sau khi loại xong, ta sẽ đếm số thành phần liên thông với những đỉnh chưa bị loại. Với mỗi thành phần như vậy sẽ có 2 cách điền, nên kết quả bài toán sẽ là:

2 số thành phần liên thông với các đỉnh chưa bị loại.

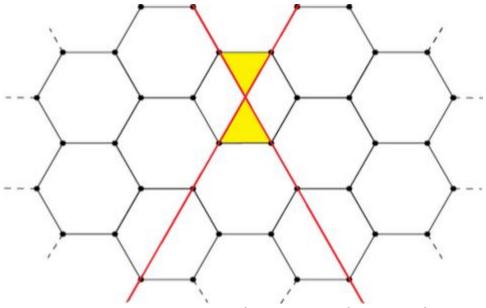
Về phần code, có thể đọc tại:

https://github.com/hhoangcpascal/Codeforces/blob/main/Round%20788%20(Div. %202)/C.cpp

# 5. Về bài D. Very Suspicious

#### 5.1. Tóm tắt đề

Cho một cái lưới lục giác vô hạn. Ta có thể vẽ lên lưới các đường thẳng để tạo ra các tam giác đều đặc biệt sao cho không có đường thẳng nào hoặc cạnh lục giác nào cắt qua các tam giác đều đặc biệt này, và các đường thẳng phải song song với 1 trong các cạnh của lục giác đều. Ví dụ ta có thể vẽ như sau:



Cho t câu hỏi, mỗi câu hỏi cho một số n. Nhiệm vụ đề ra là tìm số lượng ít nhất các đường thẳng sao cho khi vẽ sẽ tạo ít nhất n tam giác đều.

### 5.2. Lời giải, bài giải

Thuật toán: Toán

Với bài này, nhận thấy rằng số cặp đường thẳng giao nhau tại tâm của lục giác đều nhân đôi sẽ bằng số tam giác đều đặc biệt được tạo ra. Và có ba góc độ để vẽ các đường thẳng. Nếu muốn tạo nhiều tam giác đều nhất, phải vẽ các đường thẳng sao cho số cặp đường thẳng giao nhau tại tâm của lục giác đều nhiều nhất. Từ đó ta suy ra phải vẽ các đường thẳng sao cho số lượng các đường thẳng được vẽ ở ba góc độ đó càng gần nhau càng tốt, nghĩa là chênh lệch số đường thẳng của hai góc bất kì trong ba góc nhỏ hơn hoặc bằng 1. Chứng minh như sau:

Gọi số đường thẳng ở ba góc lần lượt là a, b, c. Không mất tính tổng quát, giả sử a < b < c. Công thức tính số tạm giác đầu đặc hiệt như sau: a < b < c. Công thức tính số tạm giác đầu đặc hiệt như sau: a < b < c.

 $a \le b \le c$ . Công thức tính số tam giác đều đặc biệt như sau: num = 2(ab + bc + ac). Nếu thêm đường ở góc có số đường thẳng là c thì số tam giác đều đặc biệt sẽ tăng thêm 2(a + b), khi ta thêm đường ở góc có số đường thẳng là b, số tam giác đều đặc biệt tăng thêm 2(a + c) nhưng ta thêm đường ở góc có số đường thẳng là a thì sẽ tăng lên 2(b + c). Và rõ ràng  $a + b \le a + c \le b + c$ . Hãy gọi các góc bằng các số tương ứng  $a + b \le a + c \le b + c$ . Hãy gọi các góc bằng các số tương ứng  $a + b \le a + c \le b + c$ . Hãy gọi các góc lần lượt là  $a + b \le a + c \le b + c$ . Hãy gọi các góc lần lượt là  $a + b \le a + c \le b + c$ . Hãy gọi các góc lần lượt là  $a + b \le a + c \le b + c$ . Hãy gọi các góc lần lượt là  $a + b \le a + c \le b + c$ . Whi số cặp đường thẳng giao nhau tại tâm lục giác đều sẽ tăng lên, cụ thể là:  $a + b \le a + c \le b + c$ . Khi đó, ta thấy số tam giác đều đặc biệt sẽ tăng lên là:  $a + b \le a + c \le b + c$ . Whi đó ta tính toán dựa trên dãy tăng lên này, với  $a + b \le a + c \le b + c$ . Whi đó ta tính toán dựa trên dãy tăng lên này, với  $a + b \le a + c \le b + c$ . Whi đó ta tính toán dựa trên dãy tăng lên này, với  $a + b \le a + c \le b + c$ . Whi đó ta tính toán dựa trên dãy tăng lên này, với  $a + b \le a + c \le b + c$ . Whi đó ta tính toán dựa trên dãy tăng lên này, với  $a + b \le a + c \le b + c$ . Whi đó ta tính toán dựa trên dãy tăng lên này, với  $a + b \le a + c \le b + c$ .

 $\frac{https://github.com/hhoangcpascal/Codeforces/blob/main/Round\%20788\%20(Div. \\ \underline{\%202)/D.cpp}$ 

## 6. Minh chứng:

Tài khoản: <a href="https://hoangcpascal">hhoangcpascal</a>

Bảng điểm có thể xem tại: Standings - Codeforces Round #788 (Div. 2) - Codeforces

## Dưới đây là hình ảnh bảng rank được chụp lại:





Codeforces (c) Copyright 2010-2022 Mike Mirzayanov The only programming contests Web 2.0 platform Server time: Jun/01/2022 33:18012<sup>mcs</sup> (k3), Desktop version, switch to mobile version.



# PHẦN II. KÌ THI THỨ HAI

### 1. Mở đầu:

Kì thi thứ hai là kì thi Codeforces Round #789 (Div. 2), với những bài giải được là:

- A. Tokitsukaze and All Zero Sequence
- B1. Tokitsukaze and Good 01-String (easy version)
- C. Tokitsukaze and Strange Inequality
- D. Tokitsukaze and Meeting

Số điểm đat được: 3507

# 2. Về bài A. Tokitsukaze and All Zero Sequence

#### 2.1. Tóm tắt đề

Cho một dãy gồm n số nguyên không âm  $a_1, a_2, a_3, ..., a_n$ . Với mỗi thao tác, chọn hai vị trí i, j  $(1 \le i \le j)$  và thực hiện như sau:

- Nếu  $a_i = a_j$ , sẽ chuyển  $a_i = 0$  hoặc  $a_j = 0$ .
- Còn không,  $a_i = a_j = \min(a_i, a_j)$ .

Nhiệm vụ đề ra là đếm số thao tác tối thiểu để tất cả các  $a_i = 0$ .

### 2.2. Lời giải

Thuật toán: Duyệt

Ta nhận thấy rằng, nếu trong dãy ban đầu tồn tại ít nhất một số 0, thì đáp án sẽ là n-số lượng số 0. Còn không, bắt buộc phải có ít nhất một bước để dãy tồn tại một số 0, sau đó ra đáp án bình thường. Có hai trường hợp có thể xảy ra:

- Khi tồn tại một cặp số bằng sau, đáp án sẽ là n, do phải tốn một bước để tạo một số 0, và thêm n 1 bước để biến tất cả các a<sub>i</sub> = 0.
- Còn không, đáp án sẽ là n+1 do phải tốn thêm bước tạo ra một cặp số bằng nhau.

Về phần code, có thể đọc tại:

 $\frac{https://github.com/hhoangcpascal/Codeforces/blob/main/Round\%20789\%20(Div.\%202)/A.cpp}{\%202)/A.cpp}$ 

# 3. Về bài B1. Tokitsukaze and Good 01-String (easy version)

#### 3.1. Tóm tắt đề

Cho một xâu s độ dài n chỉ chứa các kí tự 0,1. Đảm bảo rằng n chẵn. Đề sẽ chia n ký tự thành ít nhất các đoạn liên tiếp, sao cho với mỗi đoạn chỉ gồm các kí tự 0 hoặc chỉ gồm các kí tự 1. Một xâu s gọi là tốt nếu với mỗi đoạn trên có độ dài chẵn.

Ví dụ: 00111100 là xâu tốt vì khi chia ra thành số đoạn ít nhất là 3: 00, 1111, 00, thì đoạn 00 có độ dài 2, đoạn 1111 có độ dài 4, 00 có độ dài 2, và tất cả đều chẵn. Có thể thực hiện không hoặc một hoặc một vài thao tác như sau:

- Chon môt vi trí i
- Nếu s[i] = 1, gán s[i] = 0, còn không, gán s[i] = 1.

Nhiêm vu đề ra là tìm số thao tác ít nhất để biến xâu s thành xâu tốt.

#### 3.2. Lời giải, bài giải

Thuật toán: Tham lam

Với bài này, ta sẽ tách ra thành các đoạn ít nhất. Gọi  $a_i$  là độ dài đoạn thứ i sau khi

tách. Nếu  $a_i$  lẻ, cộng vào  $a_{i+1}$  một lượng là 1 rồi xét tiếp. Lí do là khi  $a_i$  lẻ, ta sẽ thao tác ký tự cuối của đoạn thứ i, khi đó kí tự đó sẽ được sát nhập vào đoạn  $a_{i+1}$ . Đáp án sẽ là số lượng phải cộng, tức là số lượng thao tác trong khi duyệt. Về phần code, có thể xem tại:

https://github.com/hhoangcpascal/Codeforces/blob/main/Round%20789%20(Div.

# 4. Về bài C. Tokitsukaze and Strange Inequality

#### 4.1. Tóm tắt đề

%202)/B1.cpp

Cho một dãy gồm n phần tử  $p_1, p_2, \dots, p_n$ . Đếm số bộ 4 (a, b, c, d) sao cho:

- $1 \le a < b < c < d \le n$ .
- $p_a < p_c, p_b > p_d$

#### 4.2. Lời giải, bài giải

Thuật toán: Duyệt, cấu trúc dữ liệu dữ liệu đặc biệt.

Với bài này, ta sẽ duyệt hai vòng for với mục đích là chọn hai chốt giữa b và c. Với mỗi bộ (b,c) ta sẽ đếm số bộ (a,d) thỏa mãn. Để đếm được, ta sẽ dùng hai cây chỉ số nhị phân (Binary Indexed Tree) , một cây để đếm số a thỏa mãn a < b và  $p_a < p_c$ , một cây để đếm số d sao cho d > c và  $p_d < p_b$ .

Về phần code, có thể xem tai:

https://github.com/hhoangcpascal/Codeforces/blob/main/Round%20789%20(Div. %202)/C.cpp

## 5. Về bài D. Tokitsukaze and Strange Inequality

#### 5.1. Tóm tắt đề

Cho một lớp có kích thước  $n \times m$ , và có n.m chỗ ngồi. Có n.m học sinh, được đánh số từ 1 tới n.m, mỗi học sinh được gán số 0 là học sinh nghịch ngợm hoặc số 1 là học sinh nghiêm túc.

Các học sinh lần lượt vào lớp từ 1 tới n.m. Với mỗi lượt vào lớp, học sinh vào sau nhất sẽ được ngồi ở vị trí (1,1), còn các học sinh khác khi đang ở vị trí (i,j) sẽ chuyển chỗ tới vị trí (i,j+1), trong trường hợp j=m thì chuyển tới chỗ (i+1,1).

Nhiệm vụ đề ra là sau mỗi lượt vào lớp thì hãy đếm xem có bai nhiều hàng và cột trong đó có ít nhất một học sinh nghiêm túc.

#### 5.2. Lời giải, bài giải

Thuật toán: Quy hoạch động

Với bài này, ta sẽ tính số hàng riêng và số cột riêng, sau đó cộng lại.

- Với tính số hàng, với lượt thứ i, ta phải kiểm tra các đoạn [i m + 1, i], [i 2m + 1, i m], ... xem có bao nhiêu đoạn chứa ít nhất một số 1. Ta có thể gọi row[i] là số lượng hàng thỏa mãn khi đến lượt học sinh i bước vào. Công thức như sau: Nếu đoạn [max(1, i m + 1), i] có ít nhất một số 1 thì row[i] = row[max(0, i m)] + 1, còn không, row[i] = row[max(0, i m)].
- Với tính số cột, biết rằng những học sinh cùng cột là những học sinh có cùng số dư khi chia cho m. Ta có thể gọi column[i] là số lượng cột thỏa mãn khi đến lượt học sinh i bước vào. Ta sẽ có dãy column[i] không giảm, lí do khi học sinh i bước vào, các học sinh cùng số dư khi chia cho m sẽ cùng dịch chuyển

theo cột, nên khi đã có học sinh nghiêm túc thì khi dịch chuyển thì vẫn có học sinh nghiêm túc. Và ta sẽ duyệt học sinh tới molulo m, với mỗi số dư thì tìm học sinh i, i nhỏ nhất cùng số dư và là học sinh nghiêm túc. Khi tìm được sẽ tăng column[i], column[i+1], ..., column[n.m] lên 1.

Về phần code, có thể đọc tại:

 $\frac{https://github.com/hhoangcpascal/Codeforces/blob/main/Round\%20789\%20(Div. \cite{Modeforces})/D.cpp$ 

## 6. Minh chứng

Tài khoản: hhoangcpascal

Bảng điểm có thể xem tại: <u>Standings - Codeforces Round #789 (Div. 2) - Codeforces</u> Dưới đây là hình ảnh bảng rank được chụp lại:

